

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Rạch Giá, ngày 22 tháng 5 năm 2018

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

* Nguyên đơn: Chị Chao Thị Quỳnh Nh, sinh năm: 1987

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Tổ 5 khu phố 4, phường VT, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng CS

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th, chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ: Số 169 phố LD, phường HK, Quận HM, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Văn H, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng
CS

Người được uỷ quyền: Ông Nguyễn Đức Đ, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng CS

Địa chỉ: Số 10B đường HHT, phường AH, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 9; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm

2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chao Thị Quỳnh Nh và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chao Thị Quỳnh Nh và anh Nguyễn Văn L xác định vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Chao Thị Quỳnh Nh và anh Nguyễn Văn L thống nhất thoả thuận giao 04 người con tên Nguyễn Thị Bé Ngoan, sinh ngày 01/01/2004, Nguyễn Thị Yến Như, sinh ngày 17/6/2007, Nguyễn Hoàng Nam, sinh ngày 19/8/2011 và Nguyễn Trọng Khang, sinh ngày 19/10/2013 cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng, chị Nh không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi 04 người con.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở anh L thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị Nh và anh L xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nh, anh L và ông Nguyễn Đức Đạt đại diện theo uỷ quyền của Chi nhánh ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Kiên Giang cùng xác định hiện nay anh L, chị Nh còn nợ Chi nhánh ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Kiên Giang số tiền gốc 15.000.000 đồng.

Ghi nhận sự tự thoả thuận giữa ông Nguyễn Đức Đ đại diện theo uỷ quyền của Chi nhánh ngân hàng CS và anh Nguyễn Văn L, chị Chao Thị Quỳnh Nh về thời hạn và cách thức trả nợ như sau: Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày 15/5/2018 đến ngày 15/6/2018 anh Nguyễn Văn L, chị Chao Thị Quỳnh Nh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng CS số tiền 15.000.000 đồng cùng với lãi phát sinh đến ngày trả nợ là dứt nợ.

Hai bên tự giao nhận tiền hoặc giao nhận tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận

về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: $15.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 750.000 \text{ đồng}$. Do hai bên hoà giải thành nên án phí phải chịu 50% là 375.000 đồng. Các bên đương sự thống nhất thoả thuận anh L, chị Nh chịu án phí là 375.000 đồng.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do thuận tình ly hôn nên án phí phải nộp là 150.000 đồng, chị Nh và anh L mỗi người phải nộp là 75.000 đồng. Chị Nh tự nguyện nộp thay cho anh L 75.000 đồng nên chị Nh phải nộp án phí là 150.000 đồng. Chị Nh được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009656 ngày 03/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố RG, Kiên Giang nên chị Nh được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

THẠCH SÔ PHÉP